

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

Số: 93/2022/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Tĩnh, ngày 16 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí năm học 2022-2023

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH
KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ 11**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 127/2018/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2018 quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 quy định chi tiết một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Xét Tờ trình số 492/TTr-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí năm học 2022-2023; Báo cáo thẩm tra số 528/BC-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2022 của Ban Văn hóa - Xã hội và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

a) Nghị quyết này quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí năm học 2022-2023;

b) Các nội dung chưa quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Trẻ em học mầm non, học sinh phổ thông, học viên học chương trình giáo dục phổ thông (sau đây gọi chung là người học) đang học tại các cơ sở giáo dục công lập; học sinh tiểu học đang học tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập ở địa bàn chưa đủ trường tiểu học công lập và các đối tượng học sinh tiểu học tự thực thuộc đối tượng được hưởng chính sách miễn giảm học phí theo quy định trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

b) Các trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên thuộc loại hình công lập và ngoài công lập (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục) trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

c) Các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Mức học phí đối với giáo dục mầm non, phổ thông

1. Mức thu học phí

a) Mức thu học phí học trực tiếp đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên như sau:

Đơn vị tính: 1.000 đồng/tháng/học sinh

TT	Cấp học	Thành thị	Nông thôn	Dân tộc thiểu số và miền núi
1	Mầm non	300	100	50
2	Tiểu học	300	100	50
3	Trung học cơ sở	300	100	50
4	Trung học phổ thông (trừ THPT Chuyên)	300	200	100
	Trường THPT Chuyên	300		

Trong đó:

- Thành thị gồm: Các trường, điểm trường đóng trên địa bàn các phường, thị trấn;

- Nông thôn gồm: Các trường, điểm trường đóng trên địa bàn các xã (trừ các trường, điểm trường tại Bản Rào Tre, xã Hương Liên và Thôn Bản Giàng, xã Hương Vĩnh, huyện Hương Khê);

- Dân tộc thiểu số và miền núi gồm: Các trường, điểm trường đóng trên Bản Rào Tre, xã Hương Liên, huyện Hương Khê và Thôn Bản Giàng, xã Hương Vĩnh, huyện Hương Khê.

Học phí đối với giáo dục tiểu học công lập quy định tại điểm này dùng làm căn cứ để hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh tiểu học tư thục ở các địa bàn chưa đủ trường tiểu học công lập và các đối tượng học sinh tiểu học tư thục thuộc đối tượng được hưởng chính sách miễn giảm học phí theo quy định;

b) Mức trần của khung học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập tự bảo đảm chi thường xuyên: Tối đa bằng 2 lần mức trần học phí quy định tại điểm a khoản 2 Điều 9 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ;

c) Mức trần của khung học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư: Tối đa bằng 2,5 lần mức trần học phí quy định tại điểm a khoản 2 Điều 9 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ;

d) Cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập tự bảo đảm chi thường xuyên hoặc tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư đạt mức kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục theo tiêu chuẩn do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định thì được tự xác định mức thu học phí trên cơ sở định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí do cơ sở giáo dục ban hành; trình Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt mức thu học phí.

2. Từ năm học 2024 - 2025 trở đi căn cứ tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng, điều kiện kinh tế xã hội của địa phương, mức độ tăng trưởng kinh tế hàng năm và khả năng chi trả của người dân thì Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định sửa đổi, điều chỉnh mức thu học phí nhưng không quá 7,5% so với mức thu của năm học trước đó.

3. Tiêu chí xác định địa bàn không đủ trường tiểu học công lập làm căn cứ để hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh tiểu học tư thục: là địa bàn mà ở đó bình quân sỹ số học sinh/lớp của một khối lớp ở tất cả các trường, điểm trường tiểu học trên địa bàn vượt quá 35 học sinh. Số học sinh để xác định sỹ số là số học sinh mà bố, mẹ hoặc người nuôi dưỡng có hộ khẩu thường trú tại địa bàn tuyển sinh và có phiếu đăng ký dự tuyển học tại cơ sở giáo dục tiểu học công lập trong địa bàn đó.

4. Trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh, các sự kiện bất khả kháng thì học phí được thu theo số tháng học thực tế (bao gồm cả thời gian tổ chức dạy học trực tuyến hoặc bố trí thời gian học bù tại trường thuộc chương trình chính

khóa); không thu học phí trong thời gian không tổ chức dạy học. Mức thu học phí quy định như sau:

a) Đối với học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông nếu số buổi thực học trong tháng dưới 25 (hai lăm) buổi mức thu học phí bằng mức học phí tháng quy định tại khoản 1 Điều này chia cho 25 (hai lăm) buổi nhân với số buổi thực học trong tháng; nếu số buổi thực học trong tháng từ 25 (hai lăm) buổi trở lên tính bằng mức thu học phí cả tháng;

b) Đối với trẻ mầm non và học sinh tiểu học nếu số ngày thực học trong tháng dưới 20 (hai mươi) ngày mức thu học phí bằng mức học phí tháng quy định tại khoản 1 Điều này chia cho 20 (hai mươi) ngày nhân với số ngày thực học trong tháng; nếu số ngày thực học trong tháng từ 20 (hai mươi) ngày trở lên tính bằng mức thu học phí cả tháng.

Mức thu học phí quy định tại khoản này được công khai từ đầu năm học trong các cơ sở giáo dục.

5. Trường hợp học trực tuyến (học online) mức thu học phí học: Bằng 75% mức thu học phí học trực tiếp.

6. Đối với cơ sở giáo dục thường xuyên thực hiện chương trình giáo dục phổ thông áp dụng mức học phí tương đương với mức học phí của cơ sở giáo dục phổ thông công lập cùng cấp học trên địa bàn.

Điều 3. Chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí năm học 2022-2023

1. Đối tượng và thời gian hỗ trợ:

a) Đối tượng hỗ trợ: Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, học viên học Chương trình giáo dục phổ thông học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên trên địa bàn Hà Tĩnh có tên trong cơ sở dữ liệu ngành giáo dục và đào tạo học kỳ I năm học 2022-2023 (không bao gồm đối tượng không phải đóng học phí và đối tượng được miễn học phí theo quy định);

b) Thời gian hỗ trợ: 4 (bốn) tháng học kỳ I năm học 2022-2023 (từ tháng 9 đến tháng 12 năm 2022).

2. Mức hỗ trợ:

a) Cơ sở giáo dục công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên: Bằng mức học phí học kỳ I năm học 2022-2023;

b) Cơ sở giáo dục công lập tự bảo đảm chi thường xuyên hoặc tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, học sinh học tại cơ sở giáo dục ngoài công lập: Bằng mức học phí thực nộp tại học kỳ I năm học 2022-2023 nhưng tối đa không quá mức dưới đây:

Đơn vị tính: 1.000 đồng/tháng/học sinh

TT	Cấp học	Thành thị	Nông thôn	Dân tộc thiểu số và miền núi
1	Mầm non	300	100	50
2	Tiểu học	300	100	50
3	Trung học cơ sở	300	100	50
4	Trung học phổ thông; giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông	300	200	100

Vùng thành thị, nông thôn và vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này.

3. Kinh phí thực hiện: được bố trí từ dự toán năm 2023 ngân sách cấp tỉnh.

4. Nội dung, phương thức hỗ trợ:

a) Đối tượng học tại các cơ sở giáo dục công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh: không phải đóng học phí 4 (bốn) tháng học kỳ I năm học 2022-2023, Ngân sách nhà nước thực hiện cấp kinh phí hỗ trợ học phí cho các cơ sở giáo dục công lập (không bao gồm nguồn cải cách tiền lương được trích từ nguồn thu học phí của các cơ sở giáo dục chưa tự bảo đảm chi thường xuyên theo quy định);

b) Đối tượng học tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập và cơ sở giáo dục công lập tự bảo đảm chi thường xuyên hoặc tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư: được hỗ trợ học phí 4 (bốn) tháng học kỳ I năm học 2022-2023 theo mức quy định tại điểm b khoản 2 Điều 3 Nghị quyết này; Ngân sách nhà nước hỗ trợ qua Sở Giáo dục và Đào tạo (đối với học sinh trung học phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên ngoài công lập), phòng Giáo dục và Đào tạo (đối với trẻ em mầm non, học sinh tiểu học và học sinh trung học cơ sở ngoài công lập) thực hiện chi trả trực tiếp học phí hỗ trợ hoặc ủy quyền cho cơ sở giáo dục ngoài công lập (nơi học sinh theo học) để chi trả cho cha mẹ (hoặc người giám hộ) trẻ em mầm non, học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên; qua cơ sở giáo dục công lập tự bảo đảm chi thường xuyên hoặc tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư để chi trả học phí hỗ trợ cho học sinh.

5. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ:

a) Đối với người học, học tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập: Đơn đề nghị hỗ trợ theo phụ lục I kèm theo Nghị quyết này;

b) Đối với các cơ sở giáo dục công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên tổng hợp danh sách học sinh được hỗ trợ học phí theo phụ lục II, cơ sở giáo dục công lập tự đảm bảo chi thường xuyên tổng hợp danh sách học sinh được hỗ trợ học phí theo phụ lục III kèm theo Nghị quyết này;

c) Cơ sở giáo dục ngoài công lập: tổng hợp danh sách học sinh được hỗ trợ học phí theo phụ lục III kèm theo Nghị quyết này, kèm theo Đơn đề nghị hỗ trợ của người học;

d) Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo tổng hợp nhu cầu kinh phí đề nghị hỗ trợ tiền đóng học phí theo phụ lục IV kèm theo Nghị quyết này;

đ) Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Trường Đại học Hà Tĩnh tổng hợp nhu cầu kinh phí đề nghị hỗ trợ tiền đóng học phí theo phụ lục V kèm theo Nghị quyết này.

6. Trình tự, thủ tục thực hiện:

a) Đối với đối tượng học tại các cơ sở giáo dục công lập: các cơ sở giáo dục công lập căn cứ số lượng trẻ em mầm non và học sinh phổ thông, học viên giáo dục thường xuyên thực học (năm học 2022 - 2023) phải đóng học phí (không bao gồm đối tượng không phải đóng học phí và đối tượng được miễn học phí theo quy định), số tháng thực học học kỳ I năm học 2022 - 2023 (từ tháng 9 đến tháng 12 năm 2022) để tổng hợp kinh phí được hỗ trợ theo phụ lục số II (đối với cơ sở giáo dục công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên), phụ lục III (đối với cơ sở giáo dục tự đảm bảo chi thường xuyên), gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện (đối với cơ sở giáo dục thuộc cấp huyện quản lý), gửi Sở Giáo dục và Đào tạo (đối với các đơn vị thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý), gửi Trường Đại học Hà Tĩnh (đối với các đơn vị thuộc Trường Đại học Hà Tĩnh) trước ngày 10 tháng 3 năm 2023;

b) Đối với đối tượng học tại cơ sở giáo dục ngoài công lập:

- Chậm nhất đến ngày 13 tháng 02 năm 2023, đối tượng được hỗ trợ học phí làm đơn đề nghị hỗ trợ học phí theo mẫu phụ lục I gửi cơ sở giáo dục ngoài công lập nơi học sinh theo học.

- Chậm nhất đến ngày 03 tháng 3 năm 2023, cơ sở giáo dục ngoài công lập xác nhận đơn cho đối tượng. Đồng thời, tổng hợp danh sách đối tượng được hỗ trợ học phí theo mẫu phụ lục III, gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện (qua Phòng Giáo dục và Đào tạo) đối với trẻ em mầm non, học sinh tiểu học và học sinh trung học cơ sở, gửi Sở Giáo dục và Đào tạo (đối với học sinh trung học phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên) kèm theo đơn của đối tượng có xác nhận của cơ sở giáo dục ngoài công lập.

- Chậm nhất đến ngày 10 tháng 3 năm 2023, phòng Giáo dục và Đào tạo (đối với trẻ em mầm non, học sinh tiểu học và học sinh trung học cơ sở), căn cứ hồ sơ tài liệu liên quan, mức hỗ trợ quy định tại khoản 2 Điều này và các quy

định hiện hành để soát xét, tổng hợp nhu cầu kinh phí theo phụ lục IV gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện;

c) Trên cơ sở báo cáo của các cơ sở giáo dục trực thuộc, của các cơ sở giáo dục ngoài công lập; Ủy ban nhân dân cấp huyện, Sở Giáo dục và Đào tạo, Trường Đại học Hà Tĩnh kiểm tra, thẩm định, tổng hợp theo phụ lục V kèm theo Nghị quyết này, gửi Sở Tài chính trước ngày 20 tháng 3 năm 2023 kèm theo Văn bản đề xuất hỗ trợ kinh phí và bản sao phụ lục II, phụ lục III và phụ lục IV;

d) Căn cứ báo cáo đề xuất và tổng hợp nhu cầu kinh phí hỗ trợ của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Sở Giáo dục và Đào tạo, Trường Đại học Hà Tĩnh, Sở Tài chính soát xét, có Văn bản trước ngày 10 tháng 4 năm 2023 tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định hỗ trợ kinh phí cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, Sở Giáo dục và Đào tạo, Trường Đại học Hà Tĩnh;

đ) Chậm nhất, sau 7 (bảy) ngày làm việc (kể từ ngày có quyết định cấp kinh phí của Ủy ban nhân dân tỉnh), Sở Tài chính cấp bổ sung kinh phí cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, Sở Giáo dục và Đào tạo, Trường Đại học Hà Tĩnh;

e) Trong vòng 5 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kinh phí hỗ trợ, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Sở Giáo dục và Đào tạo, Trường Đại học Hà Tĩnh ban hành quyết định bổ sung dự toán và cấp kinh phí cho các đơn vị trực thuộc (bao gồm cả cấp kinh phí cho phòng Giáo dục và Đào tạo để hỗ trợ đối tượng ngoài công lập). Đồng thời, đối với việc hỗ trợ học phí cho đối tượng ngoài công lập, đối tượng học tại cơ sở giáo dục tự bảo đảm chi thường xuyên, tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư:

Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm rút dự toán tại Kho bạc Nhà nước để thực hiện chi trả trực tiếp cho cha mẹ học sinh (hoặc người giám hộ) hoặc chuyển tiền cho cơ sở giáo dục ngoài công lập (nếu uỷ quyền cho cơ sở giáo dục ngoài công lập, nơi học sinh theo học) để chi trả cho cha mẹ (hoặc người giám hộ) học sinh trung học phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên;

Phòng Giáo dục và Đào tạo: trong vòng 4 (bốn) ngày làm việc, kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp huyện Quyết định và cấp bổ sung kinh phí, phòng Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm rút dự toán tại Kho bạc Nhà nước để thực hiện chi trả trực tiếp cho cha mẹ học sinh (hoặc người giám hộ) hoặc chuyển tiền cho cơ sở giáo dục ngoài công lập (nếu uỷ quyền cho cơ sở giáo dục ngoài công lập, nơi học sinh theo học) để chi trả cho cha mẹ (hoặc người giám hộ) trẻ em mầm non, học sinh tiểu học và học sinh trung học cơ sở;

Cơ sở giáo dục công lập tự đảm bảo chi thường xuyên, cơ sở giáo dục công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư thực hiện chi trả cho cha mẹ (hoặc người giám hộ) trẻ em mầm non, học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên.

7. Quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ học phí: thực hiện theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP của Chính phủ. Riêng đối với hỗ trợ học phí ngoài công lập, chậm nhất, đến ngày 20 tháng 5 năm 2023, cơ sở giáo dục ngoài công lập (nếu được uỷ quyền chi trả học phí hỗ trợ) căn cứ vào số lượng học sinh được hỗ trợ học phí học kỳ I năm học 2022-2023 xác định lại số tiền hỗ trợ học phí và thanh quyết toán với Phòng Giáo dục và Đào tạo (đối với trẻ mầm non, học sinh tiểu học và học sinh trung học cơ sở), thanh quyết toán với Sở Giáo dục và Đào tạo (đối với học sinh trung học phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên). Kinh phí hỗ trợ học phí được tổng hợp vào quyết toán ngân sách theo quy định hiện hành.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Năm học 2022 - 2023 áp dụng mức thu học phí bằng mức thu tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Từ năm học 2023-2024 áp dụng mức thu học phí quy định tại Điều 2 Nghị quyết này.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh khóa XVIII, Kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 16 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày 27 tháng 12 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Bộ GDĐT;
- Kiểm toán Nhà nước khu vực II;
- Bộ Tư lệnh Quân khu 4;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ TP;
- TT Tỉnh uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đoàn Hà Tĩnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh uỷ, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH



Hoàng Trung Dũng